**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN Đ**
**TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 305/2018/HNGĐ-ST
Ngày 28/9/2018
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH QUẢNG NAM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Tự Soái
*Các Hội thẩm nhân dân:*
1. Bà Nguyễn Thị Mừng
2. Bà Bùi Thị Hoanh

***- Thư ký Tòa án:*** Bà Nguyễn Thị Kim Oanh, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.

Vào hồi 15 giờ 00 phút, ngày 28 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 253/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2018 về việc *"Tranh chấp ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2018/QĐXX-ST ngày 12 tháng 9 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2018/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị B
Địa chỉ: thôn N, xã H, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; có mặt tại phiên tòa.
*2. Bị đơn*: Ông Nguyễn C
Địa chỉ: thôn N, xã H, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 24 tháng 4 năm 2018 và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện Đ bà Nguyễn Thị B (nguyên đơn) trình bày:*

1. Về hôn nhân:

Bà B và ông C tự nguyện đi đến hôn nhân, chung sống với nhau từ năm 1978 đến nay mà không có đăng ký kết hôn đã được Ủy ban nhân dân xa H, huyện Đ xác nhận. Có tổ chức cưới hỏi theo phong tục truyền thống và hôn nhân được hai bên gia đình chấp thuận. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do ông C thường xuyên rượu chè say sưa về nhà chửi bới, đánh đập bà B thậm tệ. Trước đây, bà B có gửi đơn đến Tòa án yêu cầu giải quyết ly hôn nhưng ông C hứa hẹn thay đổi cách sống nên bà rút đơn lại để tiếp tục chung sống. Tuy nhiên, ông C vẫn tối ngày rượu chè về nhà chửi bới, đánh đập bà B. Do không chịu đựng nỗi nên bà B bỏ đi không còn chung sống với ông C từ đầu năm 2018 đến nay.

Bà B thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa. Vì vậy, nguyên đơn làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông C.

Tại các văn bản ghi ý kiến của ông C (bị đơn) trình bày ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn, ông C thừa nhận giữa ông và bà B tự nguyện đi đến hôn nhân, chung sống với nhau từ năm 1978 đến nay mà không có đăng ký kết hôn như bà B trình bày. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, bà B không có lập trường, nghe lời con gái gây bất hòa dẫn đến cải vả nhau. Tuy nhiên, ông C thấy mâu thuẫn xảy ra không có gì trầm trọng nên không đồng ý ly hôn

2. Về con chung:

Bà B khai vợ chồng có 04 con chung:

- Nguyễn Thị H, sinh năm 1979;
- Nguyễn Thị V, sinh năm 1981;
- Nguyễn Thành H, sinh năm 1985;
- Nguyễn Thị T, sinh năm 1989.

Tất cả đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án can thiệp.

Ông C công nhận vợ chồng có 04 con chung như bà B trình bày và đã trưởng thành.

3. Về tài sản chung và nợ chung:

Bà B và ông C cùng khai tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn C là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nhưng ông C cố tình vắng mặt không có lý do. Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông C là đúng với khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Bà B và ông C tự nguyện đi đến hôn nhân, chung sống với nhau từ năm 1978 đến nay không có đăng ký kết hôn được Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ xác nhận. Có tổ chức lễ cưới theo phong tục truyền thống và hôn nhân được hai bên gia đình chấp thuận. Căn cứ vào Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 09 tháng 6 năm 2000 của Quốc hội thì hôn nhân giữa bà B và ông C là thực tế. Do đó, đây là cuộc hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận.

Quá trình chung sống do hai bên bất đồng về quan điểm sống nên dẫn đến va chạm, mâu thuẫn, mất lòng tin với nhau và bà B đã bỏ đi từ đầu năm 2018 đến nay không còn chung sống với ông C. Đối với ông C không đồng ý ly hôn nhưng lại không có mặt tại phiên tòa để trình bày nguyện vọng. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa bà B và ông C đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà B là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Các con chung đã trưởng thành nên bà B và ông C không yêu cầu Tòa án can thiệp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về tài sản chung và nợ chung: Bà B và ông C cùng khai tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án can thiệp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án thì bà Nguyễn Thị B phải nộp 300.000 đồng án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Nguyễn Thị B đối với ông Nguyễn C.

1. Về hôn nhân: Cho bà Nguyễn Thị B được ly hôn với ông Nguyễn C.

2. Về con chung: Các con chung đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị B phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bà B đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 11177 ngày 25 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ. Bà B đã nộp đủ.

- ***Về quyền kháng cáo:*** Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**
- *TAND tỉnh Quảng Nam;*
- *VKSND huyện Đ;*
- *Chi cục THADS huyện Đ;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Tự Soái**